# VĂN BẢN HỢP NHẤT - BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## THÔNG TƯ

**Ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự"**

Thông tư số 11/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự", có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2012, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 13/2013/TT-BKHCN ngày 12 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BKHCN, Thông tư số 10/2012/TT-BKHCN và Thông tư số 11/2012/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2013;

Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

Thông tư số 01/2022/TT-BKHCN ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 và Thông tư số 08/2019/TT-BKHCN ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2022.

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự*[1].

---

[1] Thông tư số 13/2013/TT-BKHCN về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BKHCN, Thông tư số 10/2012/TT-BKHCN và Thông tư số 11/2012/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có căn cứ ban hành như sau:

*"Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BKHCN ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thép làm cốt bê tông, Thông tư số 10/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí dầu mỏ hóa lỏng" và Thông tư số 11/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự.".*

Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ban hành Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự có căn cứ ban hành như sau:

*"Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử và mục đích tương tự".*

Thông tư số 01/2022/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 và Thông tư số 08/2019/TT-BKHCN ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có căn cứ ban hành như sau:

*"Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện gia dụng và các mục đích tương tự (QCVN 9:2012/BKHCN).

**Điều 2**[2]**.** Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2012.

---

*Căn cứ Nghị quyết số 32/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội khóa XV;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 và Thông tư số 08/2019/TT-BKHCN ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ."*

[2] Điều 4 và Điều 5 của Thông tư số 13/2013/TT-BKHCN về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BKHCN, Thông tư số 10/2012/TT-BKHCN và Thông tư số 11/2012/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2013 quy định như sau:

***"Điều 4. Điều khoản thi hành***

*Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2013.*

***Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện***

*1. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường Chất lượng có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này*

*2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./."*.

Điều 2, Điều 3 và Điều 4 Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ban hành Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018 quy định như sau:

*"**Điều 2.** Lộ trình áp dụng đối với các thiết bị điện, điện tử quy định tại Quy chuẩn này như sau:*

*1. Máy sấy tóc: kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2019 phải đáp ứng các yêu cầu quy định tại Quy chuẩn này trước khi lưu thông trên thị trường;*

*2. Máy xay sinh tố, máy ép trái cây, máy xay thịt, máy đánh trứng: kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 phải đáp ứng yêu cầu quy định tại Quy chuẩn này trước khi lưu thông trên thị trường;*

*3. Lò vi sóng (kể cả loại kết hợp), bếp điện (bao gồm bếp điện từ): kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2021 phải đáp ứng các yêu cầu quy định tại Quy chuẩn này trước khi lưu thông trên thị trường;*

***Điều 3.*** *Khuyến khích tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu các thiết bị điện và điện tử gia dụng áp dụng quy chuẩn này và thực hiện công bố hợp quy trước thời hạn có hiệu lực quy định tại Điều 2 Thông tư này.*

***Điều 4. Tổ chức thực hiện***

*1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.*

*2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thiết bị điện và điện tử tương ứng quy định tại Điều 2 Thông tư này chuẩn bị yêu cầu kỹ thuật cần thiết để áp dụng các quy định của Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến trước thời điểm quy định tại Điều 2 Thông tư này.*

*3. Thiết bị điện và điện tử đã được sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu trước thời điểm tương ứng quy định tại Điều 2 Thông tư này được tiếp tục lưu thông trên thị trường nhưng không quá 06 tháng (sáu tháng) kể từ thời điểm quy định tại Điều 2 Thông tư này.*

*4. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện Thông tư này.*

*5. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn hoặc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.*

*6. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.”*

Điều 1 và Điều 3 Thông tư số 01/2022/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 và Thông tư số 08/2019/TT-BKHCN ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 quy định như sau:

*“**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 4 Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự như sau:*

*“3. Thiết bị điện và điện tử đã được sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu trước thời điểm tương ứng quy định tại Điều 2 Thông tư này được tiếp tục lưu thông trên thị trường nhưng không quá 06 tháng (sáu tháng) kể từ thời điểm quy định tại Điều 2 Thông tư này.*

*Lò vi sóng (kể cả loại kết hợp), bếp điện (bao gồm bếp điện từ) đã được sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu trước ngày 01 tháng 7 năm 2021 được tiếp tục lưu thông trên thị trường nhưng không quá 18 tháng (mười tám tháng)”.*

***Điều 3. Điều khoản thi hành***

*1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2022.*

*2. Các quy định sửa đổi, bổ sung về thiết bị điện, điện tử quy định tại Điều 1 và sản phẩm chiếu sáng bằng công nghệ LED quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.*

*3. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện Thông tư này.*

**Điều 3.**[3] Kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2015, các thiết bị điện và điện tử từ số 1 đến số 2 của Phụ lục QCVN 9:2012/BKHCN phải áp dụng các quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016, các thiết bị điện và điện tử từ số 3 đến số 7 của Phụ lục QCVN 9:2012/BKHCN phải áp dụng các quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

**Điều 4.** Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực đến thời điểm quy định tại Điều 3 Thông tư, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc sản xuất, nhập khẩu, phân phối và bán lẻ các thiết bị điện và điện tử phải chuẩn bị các điều kiện cần thiết để áp dụng các quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

**Điều 5.** Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Số: 07/VBHN-BKHCN

**XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

*Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2022*

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

**Lê Xuân Định**

---

*4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.*

*5. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn hoặc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.”*

[3] Điều này được sửa đổi theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 13/2013/TT-BKHCN về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BKHCN, Thông tư số 10/2012/TT-BKHCN và Thông tư số 11/2012/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2013.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

# QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
# QCVN 9:2012/BKHCN

# VỀ TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỪ ĐỐI VỚI THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ ĐIỆN TỬ GIA DỤNG VÀ CÁC MỤC ĐÍCH TƯƠNG TỰ

***National technical regulation on electromagnetic compatibility for household and similar electrical and electronic equipment***

**HÀ NỘI - 2018**

**SỬA ĐỔI 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN**

**Lời nói đầu**[1]

QCVN 9:2012/BKHCN do Ban soạn thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trình duyệt và được ban hành theo Thông tư số 11/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

[1] Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018, có lời nói đầu như sau:

*"Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN sửa đổi, bổ sung một số quy định của QCVN 9:2012/BKHCN.*

*Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN do Ban soạn thảo dự thảo sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Tương thích điện từ đối với thiết bị điện, điện tử biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trình duyệt và được ban hành theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ".*

**SỬA ĐỔI 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN**

# QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
## VỀ TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỪ ĐỐI VỚI THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ ĐIỆN TỬ GIA DỤNG VÀ CÁC MỤC ĐÍCH TƯƠNG TỰ

***National technical regulation on electromagnetic compatibility for household and similar electrical and electronic appliances***

## 1. QUY ĐỊNH CHUNG

### 1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn kỹ thuật này quy định các yêu cầu kỹ thuật và các yêu cầu quản lý đối với giới hạn phát xạ nhiễu điện từ phát ra từ các thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự.

Quy chuẩn kỹ thuật này không quy định về khả năng miễn nhiễm của thiết bị điện và điện tử.

Danh mục các thiết bị điện và điện tử thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật này được quy định tại Phụ lục của Quy chuẩn kỹ thuật này và có thể được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

1.1a.[2] Quy chuẩn này không áp dụng cho thiết bị điện, điện tử sử dụng nguồn điện ba pha.

### 1.2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng đối với:

1.2.1. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, phân phối và bán lẻ (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp) các thiết bị điện và điện tử thuộc phạm vi nêu ở 1.1;

1.2.2. Các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

### 1.3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chuẩn này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

---

[2] Mục này được bổ sung theo quy định tại Phần 1 (Quy định chung) của Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

1.3.1. Thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích sử dụng tương tự là các thiết bị được nối trực tiếp hoặc nối qua ổ cắm hoặc nối qua thiết bị đóng cắt đến nguồn điện hạ áp, sử dụng trong gia đình, trong thương mại và ở những nơi có mục đích sử dụng tương tự

1.3.2. Tương thích điện từ (EMC) là khả năng hoạt động thỏa đáng của thiết bị hoặc hệ thống trong môi trường điện từ và không tạo ra nhiễu điện từ quá mức làm ảnh hưởng đến hoạt động đúng của thiết bị khác trong môi trường đó.

1.3.3. Nhiễu điện từ là hiện tượng điện từ bất kỳ có thể làm suy giảm tính năng của cơ cấu, thiết bị hoặc hệ thống. Nhiễu điện từ bao gồm nhiễu dẫn và nhiễu bức xạ.

1.3.4. Suy giảm tính năng là sự sai khác không mong muốn về tính năng làm việc của cơ cấu, thiết bị hoặc hệ thống so với tính năng mong muốn.

1.3.5. Nguồn điện hạ áp là nguồn điện xoay chiều, có tần số 50 Hz và có điện áp không vượt quá 1 000 V hoặc nguồn một chiều có điện áp không vượt quá 1 500 V.

**2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

**2.1. Các thiết bị điện và điện tử quy định trong Phụ lục phải đảm bảo nhiễu điện từ do chúng phát ra không vượt quá các giới hạn quy định trong các tiêu chuẩn quốc gia tương ứng như sau:**

2.1.1. Máy hút bụi, máy giặt, tủ lạnh, tủ đá, điều hòa không khí dùng trong gia đình, máy khoan cầm tay hoạt động bằng động cơ, dụng cụ điện đun nước nóng tức thời theo TCVN 7492-1 (CISPR 14-1), Tương thích điện từ - Yêu cầu đối với thiết bị điện gia dụng, dụng cụ điện và các thiết bị tương tự - Phần 1: Phát xạ.

2.1.2. Bóng đèn có balát lắp liền theo TCVN 7186 (CISPR 15), Giới hạn và phương pháp đo đặc tính nhiễu tần số rađiô của thiết bị chiếu sáng và thiết bị tương tự.

2.1.3.[3] Máy sấy tóc, máy xay thịt, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, máy đánh trứng theo TCVN 7492-1:2010 (CISPR 14-1:2009) Tương thích điện từ - Yêu cầu đối với thiết bị điện gia dụng, dụng cụ điện và các thiết bị tương tự - Phần 1: Phát xạ.

---

[3] Mục này được bổ sung theo quy định tại Phần 2 của Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

2.1.4.[4] Lò vi sóng (kể cả loại kết hợp) theo TCVN 6988:2006 (CISPR 11:2004) Thiết bị tần số radio dùng trong công nghiệp, nghiên cứu khoa học và y tế (ISM). Đặc tính nhiễu điện từ. Giới hạn và phương pháp đo.

2.1.5.[5] Bếp điện (bao gồm bếp điện từ) theo CISPR 14-1:2016 Electromagnetic compatibility - Requirements for household appliances, electric tools and similar apparatus - Part 1: Emission (Tương thích điện từ - Yêu cầu đối với thiết bị điện gia dụng, dụng cụ điện và các thiết bị tương tự - Phần 1: Phát xạ).

**2.2.** Phương pháp thử nghiệm để xác định các giới hạn về nhiễu điện từ cho từng thiết bị điện và điện tử phải phù hợp với các phương pháp quy định trong các tiêu chuẩn quốc gia tương ứng nêu trên.

**3. YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ**

**3.1. Điều kiện lưu thông trên thị trường[6]**

Các thiết bị điện và điện tử sản xuất trong nước, kinh doanh và nhập khẩu khi lưu thông trên thị trường phải có nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa; phải thực hiện công bố hợp quy, mang dấu hợp quy (dấu CR) và chịu sự kiểm tra trên thị trường của cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

**3.2. Công bố hợp quy về EMC[7]**

---

[4] Mục này được bổ sung theo quy định tại Phần 2 (Yêu cầu về kỹ thuật) của Sửa đổi 01:2018 QCVN 09:2012/BKHCN được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

[5] Mục này được bổ sung theo quy định tại Phần 2 (Yêu cầu về kỹ thuật) của Sửa đổi 01:2018 QCVN 09:2012/BKHCN được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

[6] Mục này được sửa đổi theo quy định tại mục 3.1 Phần 3 (Yêu cầu về quản lý) của Sửa đổi 01:2018 QCVN 09:2012/BKHCN được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

[7] Mục này được sửa đổi theo quy định tại mục 3.1 Phần 3 (Yêu cầu về quản lý) của Sửa đổi 01:2018 QCVN 09:2012/BKHCN được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

3.2.1. Việc công bố hợp quy phải dựa vào kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp (sau đây gọi là Nghị định số 107/2016/NĐ-CP) hoặc được thừa nhận theo quy định của Thông tư số 27/2007/TT-BKHCN ngày 31/10/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc ký kết và thực hiện các Hiệp định và Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp (sau đây gọi là Thông tư số 27/2007/TT-BKHCN).

3.2.2. Chứng nhận hợp quy

a) Việc chứng nhận thực hiện theo phương thức 1 (thử nghiệm mẫu điển hình) quy định trong Phụ lục II của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/ 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (sau đây gọi là Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN) và Thông tư số 02/2017/BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN (sau đây gọi là Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN).

b) Thử nghiệm phục vụ việc chứng nhận phải được thực hiện bởi tổ chức thử nghiệm đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định của Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/ 2016 hoặc được thừa nhận quy định của Thông tư 27/2007/TT-BKHCN. Phạm vi thử nghiệm của tổ chức thử nghiệm phải đáp ứng các yêu cầu quy định của Quy chuẩn này.

c) Hiệu lực của Giấy chứng nhận hợp quy có giá trị không quá 3 năm.

3.2.3. Sử dụng dấu hợp quy

Dấu hợp quy phải tuân thủ theo Khoản 2 Điều 4 của "Quy định về chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy và công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy" ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN.

**3.3. Trình tự, thủ tục và hồ sơ công bố hợp quy[8]**

[8] Mục này được sửa đổi theo quy định tại mục 3.1 Phần 3 (Yêu cầu về quản lý) của Sửa đổi 01:2018 QCVN 09:2012/BKHCN được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

Trình tự, thủ tục và hồ sơ công bố hợp quy đối với thiết bị điện, điện tử sản xuất trong nước và nhập khẩu thực hiện theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN

## 4. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

### 4.1. Trách nhiệm của doanh nghiệp[9]

Doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thiết bị điện và điện tử phải bảo đảm chất lượng theo quy định có liên quan của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Doanh nghiệp sản xuất và nhập khẩu thiết bị điện, điện tử phải bảo đảm giới hạn nhiễu điện từ theo quy định kỹ thuật tại Điều 2, thực hiện các quy định về quản lý tại Điều 3 của Quy chuẩn này.

Doanh nghiệp phải có trách nhiệm cung cấp các bằng chứng khi có yêu cầu hoặc được kiểm tra theo các quy định đối với hàng hóa lưu thông trên thị trường.

Trong thời gian hiệu lực của giấy chứng nhận hợp quy, doanh nghiệp có thiết bị điện và điện tử đã được chứng nhận hợp quy phải kịp thời thông báo bằng văn bản đến tổ chức chứng nhận hợp quy về những thay đổi của các bộ phận liên quan đến EMC của các thiết bị điện và điện tử đã được chứng nhận hợp quy.

Doanh nghiệp phải lưu trữ hồ sơ không ít hơn 6 năm kể từ ngày sản phẩm cuối cùng của kiểu, loại đã công bố hợp quy được xuất xưởng (đối với thiết bị điện, điện tử sản xuất trong nước) hoặc được nhập khẩu (đối với thiết bị điện, điện tử nhập khẩu).

### 4.2. Trách nhiệm của tổ chức chứng nhận hợp quy[10]

Tổ chức chứng nhận hợp quy phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP.

Tổ chức chứng nhận hợp quy phải tiếp nhận và xử lý thông báo của doanh nghiệp về thay đổi của sản phẩm hàng hóa liên quan đến EMC.

---

[9] Mục này được sửa đổi theo quy định tại Phần 4 (Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân) của Sửa đổi 01:2018 QCVN 09:2012/BKHCN được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

[10] Mục này được sửa đổi theo quy định tại Phần 4 (Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân) của Sửa đổi 01:2018 QCVN 09:2012/BKHCN được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

Tổ chức chứng nhận hợp quy phải lưu hồ sơ chứng nhận không ít hơn 6 năm kể từ ngày hết hạn hiệu lực của giấy chứng nhận hợp quy.

**4.3. Trách nhiệm của cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa**

Cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa chịu trách nhiệm theo quy định tại Chương IV của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các quy định có liên quan.

**5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**5.1.** Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật này.

**5.2.** Trong trường hợp các tiêu chuẩn, văn bản được viện dẫn trong Quy chuẩn kỹ thuật này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì thực hiện theo quy định trong văn bản mới.

**5.3.** Trong trường hợp Việt Nam tham gia ký kết các hiệp định song phương hoặc đa phương thì thực hiện theo quy định tại các hiệp định đó./.

**SỬA ĐỔI 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN**

## PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ ĐIỆN TỬ THUỘC PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA QCVN 9:2012/BKHCN

| TT | Tên thiết bị điện và điện tử |
|---|---|
| 1 | Dụng cụ điện đun nước nóng tức thời |
| 2 | Máy khoan cầm tay hoạt động bằng động cơ điện |
| 3 | Bóng đèn có balat lắp liền |
| 4 | Máy hút bụi |
| 5 | Máy giặt |
| 6 | Tủ lạnh, tủ đá |
| 7 | Điều hòa không khí |

**SỬA ĐỔI 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN**

## PHỤ LỤC 1[11]

DANH MỤC CÁC THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ ĐIỆN TỬ

| TT | Các thiết bị điện, điện tử phải phù hợp QCVN | Yêu cầu kỹ thuật | Thời điểm bắt buộc áp dụng |
|---|---|---|---|
| 1 | Máy sấy tóc | TCVN 7492-1:2010 (CISPR 14-1:2009) | 01/9/2019 |
| 2 | Máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy ép trái cây, máy đánh trứng | TCVN 7492-1:2010 (CISPR 14-1:2009) | 01/7/2020 |
| 3 | Lò vi sóng (kể cả loại kết hợp) | TCVN 6988:2006 (CISPR 11:2004) | 01/7/2021 |
| 4 | Bếp điện (bao gồm bếp điện từ) | CISPR 14-1:2016 | 01/7/2021 |

[11] Phụ lục này được bổ sung theo quy định tại Phụ lục (Danh mục các thiết bị điện và điện tử thuộc phạm vi Điều chỉnh của QCVN 9) của Sửa đổi 01:2018 QCVN 09:2012/BKHCN được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.